

Số: /KH-THPTHH4

Hiệp Hòa, ngày 24 tháng 9 năm 2021

KẾ HOẠCH
THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2021 - 2022

Phần I:
CÁC CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

I. CĂN CỨ VÀO CÁC VĂN BẢN CHỈ ĐẠO

1. Quyết định số 1673/QĐ-UBND ngày 06 tháng 8 năm 2021 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc ban hành kế hoạch thời gian năm học 2021-2022 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

2. Công văn số 1115/SGDĐT-GDTrH&GDTX ngày 03 tháng 9 năm 2021 của Sở GD&ĐT Bắc Giang về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2021-2022;

3. Công văn số 1174/SGDĐT-KT&KĐCLGD ngày 16 tháng 9 năm 2021 của Sở GD&ĐT Bắc Giang về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ khảo thí và kiểm định chất lượng giáo dục năm học 2021-2022;

4. Công văn số 1129/SGDĐT-CTTT ngày 08 tháng 9 năm 2021 của Sở GD&ĐT Bắc Giang về việc V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ GDCT, CTHSSV, GDTC, HĐTT, YTTH, GDQPAN năm học 2021-2022;

5. Công văn số 1158/SGDĐT-TTr ngày 14 tháng 9 năm 2021 của Sở GD&ĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ công tác kiểm tra chuyên ngành, kiểm tra nội bộ trường học, TCD, giải quyết KN, TC và PCTN năm học 2021-2022;

6. Công văn số 1137/SGDĐT-TTr ngày 09 tháng 9 năm 2021 của Sở GD&ĐT Bắc Giang về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ pháp chế năm học 2021-2022;

7. Các văn bản chỉ đạo của Sở GD&ĐT Bắc Giang về việc thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn khác của năm học 2021-2022;

II. CĂN CỨ VÀO TÌNH HÌNH THỰC TẾ CỦA TRƯỜNG THPT HIỆP HÒA SỐ 4

1. Đội ngũ CB,GV,NV

- Số lượng CB,GV,NV: 73; Ban giám hiệu: 03; Giáo viên: 68; NV: 02.
- Chất lượng: 100% đạt chuẩn đào tạo, trong đó thạc sỹ: 11 (15.06%).
- Chi bộ: 37 đảng viên/73 CB,GV,NV (Chiếm 50.68% tổng số CBGV,NV).

2. Lớp, học sinh

- Tổng số: 30 lớp; 10 lớp 10; 10 lớp 11; 10 lớp 12.

- Tổng số học sinh: 1256; Lớp 10: 418; lớp 11: 422; lớp 12: 416.

3. Điểm mạnh

- Lãnh đạo nhà trường: Nhiệt tình, trách nhiệm, tâm huyết, có tư duy đổi mới trong công việc.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên: Nhiệt tình, trách nhiệm với công việc được giao. Có trình độ chuẩn và trên chuẩn.

- Chất lượng học sinh: Chất lượng giáo dục toàn diện, mũi nhọn của nhà trường được nâng lên, phát triển bền vững. Tạo nền tảng giáo dục tốt.

- Cơ sở vật chất: Đảm bảo tương đối tốt cho dạy và học. Ngày càng được cải tạo, nâng cấp, bổ sung đầy đủ hơn.

- Môi trường xã hội: Đảm bảo cho các hoạt động giáo dục, môi trường xung quanh khu vực của trường cơ bản an toàn.

4. Điểm hạn chế

- Lãnh đạo nhà trường: Hai phó hiệu trưởng hiệu quả làm việc chưa đồng đều. Có thời điểm tính quyết liệt, hiệu quả công việc chưa cao.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên: Một số CBGV, NV năng lực công tác còn hạn chế, sức ì lớn, không chịu học hỏi, chậm đổi mới, hiệu quả công việc thấp, có thời điểm chưa đáp ứng được yêu cầu công tác.

- Chất lượng học sinh: Nhiều học sinh ý thức tu dưỡng rèn luyện, học tập còn yếu, thiếu động cơ, lý tưởng, hoài bão trong học tập. Đặc biệt là học sinh lớp 12 (Khóa xét tuyển lớp 10 - Tuyển thẳng) ý thức học tập, tu dưỡng rèn luyện còn nhiều hạn chế.

- Cơ sở vật chất: Thiếu nhà tập đa chức năng; nhiều hạng mục công trình của nhà trường qua sử dụng 10 năm nên đã và đang xuống cấp cần nguồn kinh phí lớn để cải tạo, nâng cấp.

- Môi trường xã hội: Phong trào giáo dục của 06 xã vùng thượng huyện (Vùng tuyển sinh chính của nhà trường) của huyện Hiệp Hòa không được tốt, thường đứng trong tốp dưới của huyện nên ảnh hưởng lớn đến chất lượng đầu vào lớp 10, chất lượng giáo dục của nhà trường. Nhiều phụ huynh học sinh đi làm ăn xa, đi làm công ty nên ít có thời gian quản lý, quan tâm, chăm lo đến việc học tập của các em.

5. Những thành tích nổi bật của nhà trường năm học 2020-2021

- Những thành tích nổi bật về chất lượng giáo dục của nhà trường:

+ Kỷ cương, nề nếp nhà trường được duy trì ổn định, tốt.

+ Tổ chức được nhiều hoạt động ngoại khóa, ngoài giờ lên lớp, TDTT ý nghĩa, thu hút đông đảo học sinh tham gia.

+ Quy chế, hiệu quả công tác chuyên môn được đảm bảo.

+ Chất lượng đại trà được duy trì và phát triển bền vững, thực chất.

+ Chất lượng mũi nhọn được duy trì ổn định. Chất lượng thi HSG văn hóa cấp tỉnh tốt. Đã có học sinh giỏi quốc gia: Đạt 01 giải Nhì thi Sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng toàn quốc năm 2020.

+ Tiếp tục có những đổi mới mang lại hiệu quả cao trong giờ chào cờ, giờ sinh hoạt lớp.

+ Trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1, chuẩn kiểm định chất lượng mức độ 2 vào tháng 12/2020.

+ Kết quả kỳ thi TN THPT năm 2021 tốt, xếp thứ 19/46 trường trong tỉnh. Nhiều môn đứng trong top 10 trường tốt nhất của tỉnh.

- Danh hiệu thi đua của đơn vị:

+ Công đoàn: Xếp loại tốt; được Công đoàn giáo dục tỉnh tặng Giấy khen.

+ Đoàn trường: Vững mạnh; được Huyện Đoàn Hiệp Hòa tặng Giấy khen.

+ Danh hiệu trường: Tiên tiến xuất sắc cấp tỉnh.

Phần II:

NHIỆM VỤ, CHỈ TIÊU VÀ CÁC BIỆN PHÁP THỰC HIỆN

I. XÂY DỰNG CƠ SỞ VẬT CHẤT, MUA SẮM TRANG THIẾT BỊ PHỤC VỤ DẠY VÀ HỌC

1. Chỉ tiêu

a. Xây mới:

- Xây nhà đa năng; xây thêm nhà để xe học sinh.

- Làm rèm hành lang nhà C (Vì nhà C phía trước, phía hành lang rất nắng, nóng vào mùa hè).

b. Sửa chữa, cải tạo:

- Cải tạo, nâng cấp sân trường và 02 bồn hoa khu cổng trường.

- Nâng cấp, cải tạo các nhà vệ sinh tầng 1, 2 nhà A. Vì các nhà vệ sinh đã xuống cấp, không đạt tiêu chuẩn theo quy chuẩn mới.

- Thay hệ thống cánh cửa sổ tầng 1, 2 khu nhà A vì nó đã cũ nát, mối mọt.

- Tu sửa cơ sở vật chất các hạng mục bị hỏng, xuống cấp.

c. Mua bổ sung trang thiết bị:

- Mua camera, thiết bị để bố trí vào 03 phòng học phục vụ vừa dạy trực tiếp, vừa dạy trực tuyến (Khối 10,11,12, mỗi khối 01 phòng).

- Mua 10 bộ máy vi tính để bàn phục vụ cho việc học tập của học sinh.

- Mua thêm trang thiết bị, đồ dùng phục vụ dạy và học.

2. Biện pháp

- Hiệu trưởng, Kế toán lập kế hoạch mua sắm, sửa chữa trình duyệt với Sở GD&ĐT theo quy định. Sau khi được phê duyệt thì tổ chức thực hiện theo kế hoạch đã duyệt.

- Nguồn kinh phí thực hiện: Nguồn ngân sách năm 2021, 2022; nguồn thu hợp pháp của đơn vị năm 2021, 2022; nguồn XHH huy động được năm học 2021-2022 để làm rèm hành lang nhà C.

- Đ/c Nguyễn Đức Toàn bàn giao cơ sở vật chất cho các bộ phận phụ trách, tiếp nhận sử dụng chi tiết, cụ thể, gắn trách nhiệm bảo quản sử dụng.

- Phòng TNTH, phòng tin học, thiết bị đồ dùng và các phòng chức năng khác được bảo quản, khai thác, sử dụng hiệu quả. Phân công người quản lý phòng máy, phòng tin học, phòng thiết bị đồ dùng và lập đủ hồ sơ theo dõi sử dụng theo đúng văn bản hướng dẫn (Đ/c Nguyễn Văn Cường, Đỗ Thị Thanh Vân phụ trách phòng TNTH, đ/c Tống Ngọc Thắng phụ trách phòng Tin học, đ/c Nguyễn Quang Sơn phụ trách phòng thiết bị đồ dùng, đ/c Thân Thị Mến phụ trách Thư viện...).

- Yêu cầu mỗi CB,GV,NV cần có ý thức bảo vệ, bảo quản, sử dụng tài sản chung; đặc biệt là quản lý sử dụng phòng máy tính, phòng TNTH, phòng đồ dùng giảng dạy, phòng lớp học, các phòng chức năng khác.

- Bổ sung, thay thế, sửa chữa kịp thời các thiết bị hư hỏng; đảm bảo ánh sáng, quạt mát, bàn, ghế ngồi học... khi bị hỏng, không đáp ứng được yêu cầu cho các hoạt động giáo dục (đ/c Nguyễn Đức Tập, Nguyễn Văn Hồng phụ trách).

- Thực hiện công tác kiểm kê tài sản, thanh lý các tài sản hư hỏng xong trước ngày 30/12/2021 (đ/c Nguyễn Đức Toàn phụ trách).

- Cuối năm học đ/c Toàn nhận bàn giao CSVN từ các lớp, các bộ phận, có kế hoạch đề xuất sửa chữa, mua mới bổ sung để phục vụ tốt cho 02 kỳ thi (Thi tuyển sinh lớp 10, thi TN THPT lớp 12) và cho năm học mới.

II. NHIỆM VỤ TỔ CHỨC, XÂY DỰNG PHÁT TRIỂN ĐỘI NGŨ

1. Chỉ tiêu

- Chất lượng chuyên môn, nghiệp vụ 100% đạt chuẩn đào tạo, có từ 15% trở lên đạt trên chuẩn đào tạo; phấn đấu có 100% GV đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên THPT (loại xuất sắc 15%)

- Tự bồi dưỡng, bồi dưỡng thường xuyên:

+ Cán bộ quản lý: 03

+ Giáo viên: 68

- Học nâng cao trình độ chuyên môn: 01 đi học thạc sỹ.

- CBGV,NV tham gia đầy đủ các chương trình bồi dưỡng, tập huấn theo yêu cầu của Sở GD&ĐT Bắc Giang, đảm bảo chất lượng, hiệu quả.

- Đội ngũ giáo viên cốt cán, tổ trưởng, tổ phó chuyên môn hoạt động hiệu quả có tầm ảnh hưởng tốt tới các hoạt động giáo dục của nhà trường.
- CBGV,NV làm việc nhiệt tình, trách nhiệm, hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao; có tinh thần cầu thị, học hỏi để tiến bộ.
- Thi giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh: Trên 50% GV đủ điều kiện tham gia dự thi; kết quả: 10-12 đ/c đạt vòng 1, 5-6 đ/c đạt vòng 2.
- Xếp loại CBGV,NV cuối năm học: 30% XS, 55% tốt, 15% trung bình.

2. Biện pháp

- Làm tốt công tác cán bộ trong trường, hoàn thành việc bổ nhiệm tổ trưởng, tổ phó theo đúng VB hướng dẫn của Sở GD&ĐT.
- Triển khai văn bản hướng dẫn thực hiện bồi dưỡng thường xuyên và yêu cầu đăng ký moodun học tập theo đúng Thông tư 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 ban hành quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông và công văn số 4530/BGDĐT-NGCBQLGD ngày 01/10/2018 về việc hướng dẫn thực hiện Thông tư 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 ban hành quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông; Thông tư 14/2018/TT-BGDĐT ngày 20/7/2018 ban hành quy định chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông và công văn số 4529/BGDĐT-NGCBQLGD ngày 01/10/2018 về việc hướng dẫn thực hiện Thông tư 14/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 ban hành quy định chuẩn Hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông.
- Giáo viên phải có kế hoạch cụ thể về tự học, tự nghiên cứu, tự bồi dưỡng thường xuyên và được đăng ký ở tổ chuyên môn, thể hiện rõ trong kế hoạch cá nhân và được phê duyệt của lãnh đạo nhà trường.
- Mỗi giáo viên phải xây dựng ý thức rút kinh nghiệm sau mỗi tiết dạy, chuẩn bị tốt các chuyên đề, nội dung sinh hoạt tổ chuyên môn thể hiện rõ trong kế hoạch cá nhân.
- Tổ chuyên môn mỗi năm xây dựng và thực hiện có chất lượng ít nhất 01 chuyên đề, được đăng ký với nhà trường từ đầu năm học, thể hiện rõ trong kế hoạch tổ chuyên môn duyệt lãnh đạo nhà trường.
- Tham gia, tạo điều kiện cho tổ chuyên môn tham gia dự các lớp tập huấn, bồi dưỡng nâng cao tay nghề, nghiệp vụ do Sở GD&ĐT tổ chức và giao lưu học tập với các trường trong cụm theo sự hướng dẫn của Sở GD&ĐT.
- BGH, tổ CM lên kế hoạch tổ chức dự giờ của giáo viên hàng tuần.
- Tham gia dự thi GVDG vòng 1 cấp tỉnh theo lịch của Sở GD&ĐT.
- Đánh giá, xếp loại CBGV,NV đúng người, đúng hiệu quả công việc. Thực hiện công tác thi đua, khen thưởng kịp thời, chính xác, công bằng. Tạo sự ảnh hưởng, lan tỏa tích cực trong CBGV,NV để họ tích cực làm việc, cống hiến, thi đua lập thành tích cao trong các hoạt động giáo dục.

III. THỰC HIỆN QUY CHẾ, QUY ĐỊNH CHUYÊN MÔN

1. Chỉ tiêu

- Thực hiện đúng các Quy chế, Quy định về công tác quản lý, hoạt động chuyên môn của giáo viên, nhân viên.
- Các giờ thanh tra, kiểm tra, dự giờ theo lịch của BGH được đánh giá từ khá trở lên.
- Thực hiện nghiêm túc hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học các môn. Đảm bảo 100% giáo viên lên lớp có giáo án mới hoặc đã bổ sung theo hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học của Sở GD&ĐT.
- 100% giáo viên khai thác, sử dụng hiệu quả tài khoản Microsoft Teams trọng dạy học trực tuyến.
- Khai thác, sử dụng, cập nhật hồ sơ chuyên môn điện tử theo đúng quy định của Sở GD&ĐT Bắc Giang.
- Trên 50% giáo viên đủ điều kiện tham gia Hội thi GV dạy giỏi cấp tỉnh vòng 1.
- 100% giáo viên dạy học nội dung tích hợp theo hướng dẫn của Sở GD&ĐT như nội dung giáo dục an toàn giao thông trong môn Giáo dục công dân; giáo dục giới tính, sinh sản vị thành niên trong môn Sinh học...
- Dự giờ chuyên môn (năm học): Tối thiểu mỗi giáo viên dự giờ 30 tiết/năm học. BGH dự tối thiểu 60 tiết.

2. Biện pháp

- Thực hiện đúng phân phối chương trình, kế hoạch dạy học theo đúng qui định về kế hoạch thời gian năm học (các tiết nghỉ dạy phải dạy bù đủ).
- Dạy học tự chọn: Theo đúng VB hướng dẫn của Bộ GD&ĐT, dạy theo chủ đề tự chọn các tiết học tự chọn theo chủ đề bám sát, các tiết học này là đề ôn tập, hệ thống hoá, khắc sâu kiến thức, kỹ năng, không bổ sung kiến thức nâng cao, các tiết tự chọn được ghi trong kế hoạch dạy học hàng tuần.
- Chỉ đạo GV có hồ sơ giảng dạy gồm: Kế hoạch giáo dục của giáo viên; Kế hoạch bài dạy (giáo án); Sổ theo dõi và đánh giá học sinh; Sổ chủ nhiệm (nếu là GVCN) và ghi đúng theo nội dung yêu cầu. Giáo án giáo viên dạy lần đầu phải soạn mới, không được dùng giáo án copy, giáo án cũ phải có bổ sung, chỉnh sửa theo hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học của Sở GD&ĐT.
- Giáo viên khai thác, sử dụng, cập nhật hồ sơ chuyên môn điện tử đảm bảo tiến độ, hiệu quả, độ chính xác theo quy định.
- Đảm bảo dạy đủ các tiết thực hành, thí nghiệm (GV đăng ký vào thứ 2 trước 01 tuần để NV thí nghiệm chuẩn bị); đối với thí nghiệm chứng minh (GV đăng ký trước 02 ngày). Đồ dùng dạy học thông thường sử dụng theo yêu cầu nội dung bài giảng (nếu đủ điều kiện làm thực hành, thí nghiệm và có đồ dùng dạy học).

- Giáo viên phải kiểm tra đủ số đầu điểm theo qui định, vào điểm, ghi học bạ, hoàn thiện hồ sơ chuyên môn đúng thời hạn qui định, giảm thiểu sai sót.

- Khuyến khích CB,GV,NV viết SKKN và ứng dụng SKKN vào thực tiễn quản lý, giảng dạy và học tập. GV đăng ký được xét, công nhận CSTĐCS bắt buộc phải có SKKN được Sở GD&ĐT công nhận.

- Tổ chức hội giảng chào mừng các ngày lễ lớn (tất cả các môn) động viên GV tham gia đạt ít nhất 1-2 GV/môn.

- Tổ chuyên môn tổ chức ít nhất 02 chuyên đề/năm học.

- Ban giám hiệu + Tổ chuyên môn đi dự giờ 02 giáo viên/tuần.

IV. THỰC HIỆN GIẢNG DẠY CHƯƠNG TRÌNH CÁC MÔN VĂN HÓA, NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG DẠY HỌC

1. Chỉ tiêu

- 100% cán bộ giáo viên thực nghiêm túc chương trình môn học bắt buộc và dạy học tự chọn theo các văn bản hướng dẫn của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT.

- Xếp loại học lực cả năm:

Khối lớp	Số	Giỏi		Khá		Trung bình		Yếu		Kém	
		HS	%	HS	%	HS	%	HS	%	HS	%
10	418	14	3.35	172	41.15	227	54.31	5	1.20	0	0.00
11	422	18	4.27	186	44.08	212	50.24	6	1.42	0	0.00
12	416	18	4.33	220	52.88	178	42.79	0	0.00	0	0.00
Tổng	1256	50	3.98	578	46.02	617	49.12	11	0.88	0	0.00

- Tỷ lệ đỗ TN THPT: trên 97%.

- Xếp thứ hạng thi TN THPT: 24/toàn tỉnh.

- Tỷ lệ lên lớp thẳng: trên 98%.

- 06 bài học STEM, 01 dự án nghiên cứu khoa học.

- Số giải HSG văn hóa cấp tỉnh: 10-12 (Có trên 35% giải có số).

- Số giải thi KHKT cấp tỉnh: 01.

- Số giải HSGVH cấp cơ sở: 55-60 giải.

2. Biện pháp

a. Phân công giảng dạy

Đ/c Nguyễn Đức Thiện chỉ đạo, phân công giảng dạy, chủ nhiệm cho CBGV đảm bảo định mức số tiết theo qui định, phù hợp với năng lực, sở trường và nguyện vọng. Phân công giáo viên phụ trách ôn các đội tuyển học sinh giỏi cấp tỉnh, cấp cơ sở.

b. Xây dựng phân phối chương trình và thực hiện nội dung dạy học

- Chương trình bắt buộc: GV nghiên cứu khung chương trình bộ môn được điều chỉnh theo văn bản hướng dẫn của Sở GD&ĐT, căn cứ vào đối tượng học sinh xây dựng phân phối chương trình chi tiết áp dụng cho các lớp được phân công giảng dạy trong năm học, duyệt tổ trưởng CM, phó HT phụ trách chuyên môn trước khi đưa vào giảng dạy.

- Chương trình tự chọn (Tiết tự chọn): Các tổ chuyên môn, GV căn cứ vào nhiệm vụ phân công xây dựng phân phối chương trình chi tiết cho chủ đề tự chọn bám sát ứng với số tiết được giao nộp cho TTCM, phó HT phụ trách chuyên môn để phê duyệt.

c. Dạy học trực tuyến và các hình thức khác

Căn cứ Thông tư 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/3/2021 của Bộ GD&ĐT Quy định về quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên (Thông tư 09); Kế hoạch số 31/KH-SGDĐT ngày 17/4/2020 của Sở GD&ĐT về việc Dạy học qua internet, trên truyền hình và các hình thức khác cho học sinh trong thời gian nghỉ học ở trường vì Covid-19, nhà trường xây dựng kế hoạch tổ chức dạy học, triển khai phương án tổ chức dạy học linh hoạt: Trong một giờ dạy đồng thời dạy cho 2 nhóm đối tượng học sinh, vừa dạy trực tiếp vừa dạy trực tuyến cho học sinh không thể đến trường. Dạy và học trực tuyến trên nền tảng Microsoft Teams. Đảm bảo 100% GV, HS có tài khoản để tổ chức dạy học, đánh giá năng lực tiếng Anh lớp 12 trực tuyến.

d. Đổi mới phương pháp dạy học

- Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo, rèn luyện phương pháp tự học và vận dụng kiến thức, kỹ năng của HS; tăng cường sinh hoạt chuyên môn.

- Dạy học phân hóa theo năng lực của HS, dựa theo chuẩn kiến thức kỹ năng của chương trình giáo dục cấp THPT. Sử dụng phương pháp dạy học phù hợp với mục tiêu, nội dung bài học và đối tượng HS. Thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học theo hướng tinh giản theo hướng dẫn của Bộ, Sở GD&ĐT. Chú trọng bồi dưỡng HS khá, giỏi và giúp đỡ HS yếu kém. Xây dựng hệ thống câu hỏi hợp lý, phù hợp với các đối tượng, tập trung vào trọng tâm kiến thức.

- Giáo viên phải nắm vững chuẩn kiến thức, kỹ năng của môn học. Đầu tư nâng cao chất lượng bài soạn, bài giảng; Sử dụng hợp lý SGK, tập trung vào kiến thức cơ bản, trọng tâm, tránh nặng nề quá tải (đối với bài học khó, nhiều kiến thức mới, sách giáo khoa chương trình chuẩn); bồi dưỡng năng lực độc lập suy nghĩ, vận dụng sáng tạo kiến thức đã học, tránh ghi nhớ máy móc không nắm vững kiến thức cơ bản. Trong giảng dạy GV sử dụng ngôn ngữ chuẩn xác, sinh động, dễ hiểu, tác phong thân thiện, khuyến khích HS học tập, tổ chức cho HS làm việc cá nhân và theo nhóm hợp lý; hướng dẫn HS phương pháp học và tự học, tư vấn, giúp đỡ HS học tập có tiến bộ. Giáo viên cần phân loại trình độ nhận

thức và năng lực tiếp thu của học sinh theo các mức để có phương pháp giảng dạy phù hợp với mọi đối tượng.

- Thực hiện đổi mới phương pháp dạy học tiếp cận với Chương trình GDPT mới. Tiếp tục triển khai giáo dục STEM theo hướng dẫn tại Công văn số 3089/BGDĐTGDTrH ngày 14/8/2020 của Bộ GD&ĐT và Công văn số 1028/SGDĐT-GDTrH&GDTX ngày 09/9/2020 của sở GD&ĐT. Giao cho 06 bộ môn (Toán, Tin, Sinh, Hóa, Lý, Công nghệ), mỗi bộ môn xây dựng và thực hiện 01 bài học STEM thực hiện xong trước ngày 10/5/2020. Tổ Ngữ văn, Sử-Địa-GDCD hướng dẫn 02 dự án thi KHKT cấp tỉnh.

e. Đổi mới kiểm tra, đánh giá

Thực hiện theo đúng Thông tư 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh THCS và học sinh THPT ban hành kèm theo Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2011 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT. Tập trung vào một số nội dung sau:

- Trong kiểm tra: Giáo viên coi kiểm tra nghiêm túc, đánh giá sát, đúng trình độ HS với thái độ khách quan, công minh. Kết hợp một cách hợp lý hình thức kiểm tra tự luận (TL) với hình thức kiểm tra trắc nghiệm (TN). Đề kiểm tra đòi hỏi người học phải biết, thông hiểu và vận dụng sáng tạo. Đồng thời hướng dẫn HS biết tự đánh giá kết quả học tập của mình, đánh giá kết quả học tập của bạn bè thông qua các sản phẩm học tập...

- Nội dung đề kiểm tra thường xuyên được đổi mới và phải đạt những yêu cầu sau: Kiểm tra được kiến thức cơ bản, khả năng vận dụng và kỹ năng thực hành trong phạm vi môn học; đảm bảo tính khoa học, chính xác, chặt chẽ, đúng mức độ yêu cầu được xác định trong “Chuẩn kiến thức, kỹ năng”. Nội dung kiểm tra không vượt ra ngoài chương trình ở thời điểm kiểm tra, lời văn, câu chữ rõ ràng, chính xác, dễ hiểu.

- Người ra đề phải có đáp án, biểu điểm chấm, hướng dẫn chấm kèm theo và nộp đúng thời gian. Khi chấm bài, GV chấm đúng hướng dẫn chấm.

- Cách thức tổ chức thực hiện bài kiểm tra giữa kì:

+ Hình thức: Kiểm tra viết, tăng cường kiểm tra chung đề các môn cùng khối lớp (có thể sử dụng các hình thức khác theo hướng dẫn của Thông tư 26, tùy vào điều kiện thực tế - đặc biệt là tình hình diễn biến phức tạp của dịch Covid-19).

+ Biện pháp:

Các đ/c tổ trưởng chuyên môn căn cứ vào hướng dẫn thực hiện nội dung dạy học của từng môn, từng khối, tổng hợp bài kiểm tra giữa kì của các bộ môn trong tổ tương ứng với thời gian (tuần) thực hiện bài kiểm tra, nộp cho đ/c Nguyễn Đức Thiện phó HT phụ trách CM tổng hợp, điều chỉnh số môn kiểm tra giữa kì không quá 04 môn/khối/tuần; thông báo tới GV trong các tổ để thực hiện nội dung dạy học đảm bảo đến bài kiểm tra giữa học kì. Trong trường hợp giáo viên mất giờ do rơi vào các ngày nghỉ hoặc nghỉ việc riêng, chưa bố trí được dạy

thay, đ/c Nguyễn Đức Thiện phó HT phụ trách CM tổng hợp các môn lên lịch học bù phù hợp (lưu ý: các lớp thực hiện học 4 tiết có thể lên lịch bù vào tiết 5 hoặc lên lịch bù trái buổi đảm bảo tổng số tiết trong ngày không quá 8 tiết, không bù 4 tiết liền/môn).

TTCM, nhóm trưởng CM thống nhất ma trận đề kiểm tra, phân công ra đề theo ma trận đã xây dựng, duyệt đề và gửi cho đ/c Thiện phó HT phụ trách CM trước ngày 15/10/2021 để xếp lịch kiểm tra, phân công coi kiểm tra. Lưu ý đề kiểm tra phải đảm bảo hài hòa cả tự luận và trắc nghiệm khách quan.

Trong trường hợp nếu không kiểm tra viết, kiểm tra bằng các hình thức khác thì đ/c Nguyễn Đức Thiện sẽ có hướng dẫn riêng.

- Bài kiểm tra sau khi chấm xong, giáo viên trả bài và chữa bài cho học sinh theo quy định.

- Dự kiến tổ chức thi thử 02 lần: Thi cả 03 khối 10, 11, 12; cụ thể sẽ có hướng dẫn riêng:

+ Lần 1 vào tháng 11/2021.

+ Lần 2 vào tháng 03/2022.

f. Nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ chuyên môn

- Đảm bảo giờ sinh hoạt chuyên môn: 02 lần/tháng (Lần 1 vào tuần 1 hoặc 2 trong tháng; Lần 2 vào tuần 3 hoặc 4 trong tháng); đ/c Nguyễn Đức Thiện giao cụ thể tối thiểu số báo cáo chuyên đề, số buổi sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, theo chủ đề cho các tổ. Các tổ xây dựng kế thực hiện chi tiết, hiệu quả.

- Các tổ, bộ phận được giao xây dựng nội dung, chương trình ngoại khóa trình duyệt với Hiệu trưởng để thực hiện.

- Đánh giá đúng, chính xác kết quả công tác hàng tháng, triển khai công tác tháng tới.

- Thống nhất mục đích yêu cầu các tiết dạy, xác định kiến thức trọng tâm, phương pháp dạy, thống nhất nội dung từng tiết dạy, tách tiết đối với những bài nhiều tiết, nội dung các bài kiểm tra, trao đổi kinh nghiệm và phương pháp các tiết khó dạy.

- Thống nhất ma trận kiểm tra các bài giữa kì, kiểm tra cuối kì.

- Rút kinh nghiệm giờ dạy thanh, kiểm tra, giờ dạy sinh hoạt chuyên môn.

- Bồi dưỡng và tự bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ theo các chuyên đề. Tăng cường tự bồi dưỡng những nội dung mà GV thấy mình còn khiếm khuyết, hạn chế, yếu kém.

- Tích cực ứng dụng CNTT trong soạn giảng bài giảng điện tử, đổi mới phương pháp kiểm tra, đánh giá.

g. Tổ chức ôn tập, phụ đạo học sinh yếu kém, ôn thi học sinh giỏi, ôn thi TN THPT

* Ôn tập, phụ đạo HS yếu kém, ôn học sinh giỏi:

- Tổ chức khảo sát, rà soát số học sinh yếu kém ở các lớp, các khối; giao cho giáo viên bộ môn giảng dạy ở các lớp đó lên kế hoạch và phụ đạo cho học sinh; BGH kết hợp với Tổ CM kiểm tra việc thực hiện và kết quả thực hiện. Triển khai học ôn, phụ đạo trái buổi học chính khóa, đúng đối tượng và có sự thoả thuận giữa học sinh, phụ huynh và nhà trường (theo Nghị quyết Hội nghị Ban đại diện CMHS trường).

- Tổ chuyên môn lập kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi, kế hoạch phụ đạo HS yếu kém để triển khai thực hiện.

- Đ/c Nguyễn Đức Thiện phó Hiệu trưởng lên kế hoạch:

+ Khảo sát, chọn đội tuyển học sinh giỏi, phân loại học sinh yếu kém xong trước ngày 17/10/2021.

+ Lên lịch, thời gian bồi dưỡng bắt đầu thực hiện từ 18/10/2021.

+ Phân công giáo viên bồi dưỡng xong trước 18/10/2021.

- GV dạy ôn HSG, phụ đạo HS yếu kém: Hoàn thành nội dung bồi dưỡng, phụ đạo duyệt với đ/c Nguyễn Đức Thiện trước khi tiến hành giảng dạy và thực hiện việc giảng dạy theo kế hoạch đã duyệt.

* Ôn thi tốt nghiệp THPT: Đ/c Nguyễn Đức Thiện phó Hiệu trưởng căn cứ vào hướng dẫn của Sở GD&ĐT xây dựng kế hoạch cụ thể thực hiện từ ngày 21/9/2021.

h. Tổ chức dạy học tiếng Anh đúng quy định theo kế hoạch dạy học tiếng Anh của Sở GD&ĐT

- Thực hiện nghiêm túc Kế hoạch số 386/KH-UBND ngày 25/12/2020 về việc nâng cao chất lượng dạy và học tiếng Anh trong các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025, đặc biệt chú trọng chất lượng lớp 12 (khảo sát năng lực tiếng Anh lớp 12 đủ 4 kỹ năng tương ứng, tương đương Bậc 3 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam).

- Không có khối, lớp dạy tiếng Anh thí điểm.

- Tiếp tục đẩy mạnh việc xây dựng môi trường ngoại ngữ, duy trì hoạt động của CLB tiếng Anh.

- Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học theo hướng tăng cường rèn luyện kỹ năng, phát triển khả năng giao tiếp; dạy học phân hoá trên cơ sở chuẩn kiến thức, kỹ năng của Chương trình giáo dục phổ thông.

- Đ/c Nguyễn Thị Lan - TTCM chỉ đạo Tổ Tiếng Anh có đổi mới trong sinh hoạt chuyên môn, nâng cao chất lượng dạy và học tiếng Anh. Thực hiện đảm bảo chỉ tiêu thăng hạng môn tiếng Anh trong kỳ thi TN THPT năm 2022.

- Khai thác, sử dụng có hiệu quả 02 phòng học thông minh, ứng dụng CNTT trong dạy và học môn tiếng Anh.

- Tham gia đầy đủ, đạt kết quả cao các chương trình bồi dưỡng, tập huấn, khảo sát khung năng lực môn tiếng Anh dành cho giáo viên.

i. Tổ chức thực hiện Đề án Tin học

- Dạy và học Tin học theo đúng phân phối chương trình đã xây dựng. Tổ chức các giờ thực hành có hiệu quả, quản lý tốt cơ sở vật chất, học sinh trong giờ thực hành.

- Mua bổ sung 10 bộ máy vi tính; sửa chữa các máy hư hỏng đảm bảo các máy tính của 02 phòng máy hoạt động tốt.

- Hồ sơ theo dõi, quản lý phòng máy tính đảm bảo theo quy định (Đ/c Trần Thị Nền phụ trách).

- Bồi dưỡng đội tuyển HSG môn Tin học lớp 11 phân đấu có ít nhất 01 giải cấp tỉnh.

V. ĐẨY MẠNH ỨNG DỤNG CNTT TRONG CÔNG TÁC QUẢN LÝ CHUYÊN MÔN, TRONG CÔNG TÁC GIẢNG DẠY VÀ HỌC TẬP

1. Chỉ tiêu

- 100% GV sử dụng thành thạo máy tính phục vụ cho dạy và học.

- Thành lập các nhóm zalo nội bộ hoạt động có hiệu quả (Nhóm CBGV,NV; nhóm HS-GVBM các lớp; nhóm GVCN-PHHS).

- Trên 85% các nội dung thông báo, thôn tin mới được triển khai cho CBGV,NV thông qua nhóm zalo CBGV.

- Khai thác sử dụng có hiệu quả các phần mềm trực tuyến, phần mềm cố định phục vụ công tác dạy và học, các công việc của nhà trường.

- Khai thác sử dụng hiệu quả phần mềm trực tuyến xếp thời khóa biểu và tổ chức thi trực tuyến cho học sinh.

- Khai thác sử dụng hiệu quả enetviet, website, facebook của nhà trường trong các hoạt động giáo dục.

- Khai thác, sử dụng hiệu quả hồ sơ chuyên môn điện tử.

- Bố trí, sử dụng hiệu quả 03 phòng học vừa phục vụ dạy học trực tiếp và trực tuyến cho học sinh.

2. Biện pháp

a. Ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý

- Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo, cập nhật thông tin qua hệ thống mail, zalo... của trường.

- Quản lý tốt website, facebook của nhà trường về nội dung cả hình thức. Sử dụng hiệu quả mạng nội bộ của trường, hộp thư công vụ của các tổ chức, cá nhân trong nhà trường trong công việc.

b. Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học

- Yêu cầu giáo viên tích cực soạn giảng, sử dụng bài giảng điện tử trong giảng dạy hiệu quả.

- Hướng dẫn cán bộ, giáo viên sử dụng các phần mềm ứng dụng để phục vụ công tác chuyên môn; cập nhật điểm bộ môn vào hệ thống quản lý điểm trên CSDL ngành của nhà trường chính xác, kịp thời.

- Tạo kho dữ liệu, thư mục dùng chung, thư mục chia sẻ cho cán bộ, giáo viên nghiên cứu, trao đổi chuyên môn và nghiệp vụ.

- Hướng dẫn cán bộ, giáo viên khai thác, chia sẻ nguồn thông tin trên mạng internet. Sử dụng hiệu quả zalo nội bộ của nhà trường trong công tác, thường xuyên cập nhật mail cá nhân, hộp mail đơn vị để nắm bắt kế hoạch, công việc để thực hiện.

- Khai thác, sử dụng hiệu quả tài khoản trên nền tảng Microsoft Teams trong dạy và học, trong kiểm tra đánh giá.

- Tích cực hướng dẫn học sinh, trao đổi và giúp cho việc tự học thông qua nhóm zalo, messenger nội bộ.

- Yêu cầu tất cả các đối tượng sử dụng CNTT phải có ý thức đảm bảo tính bảo mật, an toàn thông tin của đơn vị, của nhóm; có ý thức phòng chống virus, mã độc, thông tin độc hại khi sử dụng.

VI. CÔNG TÁC KHẢO THÍ VÀ KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

1. Chỉ tiêu

- Tiếp tục duy trì, nâng cao các tiêu chí, tiêu chuẩn của trường Chuẩn quốc gia mức độ 1 và Chuẩn kiểm định chất lượng mức độ 2.

- Làm tốt công tác tự đánh giá, tự kiểm định chất lượng trong năm học.

- Xây dựng được ngân hàng bộ câu hỏi theo ma trận phục vụ cho kiểm tra, đánh giá, thi học kỳ, thi khảo sát, thi thử.

- Đa dạng hóa các hình thức kiểm tra, đánh giá; kết hợp giữa tự đánh giá và đánh giá lẫn nhau trong học sinh. Đảm bảo thực chất, phản ánh đúng chất lượng dạy và học.

- Tổ chức ít nhất 02 lần thi khảo sát cho học sinh lớp 10,11,12.

- Tổ chức kiểm tra chung bài kiểm tra giữa kỳ, cuối kỳ các môn cơ bản.

2. Biện pháp

- Hội đồng tự đánh giá của nhà trường hoàn thiện các phần công việc trong năm học.

- Các tổ chuyên môn xây dựng ma trận, nộp ngân hàng để đảm bảo chất lượng theo yêu cầu của PHT phụ trách chuyên môn.

- GV tích cực thực hiện đa dạng hóa các hình thức, cách thức kiểm tra đánh giá trong quá trình giảng dạy trên lớp.

- Bố trí lịch kiểm tra chung, thi thử, thi khảo sát phù hợp với thực tế nhà trường để GV, HS thực hiện thuận lợi, hiệu quả.

VII. THỰC HIỆN NHIỆM VỤ TƯ VẤN HƯỚNG NGHIỆP, ĐỊNH HƯỚNG PHÂN LUỒNG HỌC SINH; DẠY NGHỀ PHỔ THÔNG; DẠY TD, GDQPAN; GIÁO DỤC ĐẠO ĐỨC, GIÁO DỤC KỸ NĂNG SỐNG, VĂN HÓA NGHỆ THUẬT VÀ CÁC HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC NGOÀI GIỜ LÊN LỚP

1. Chỉ tiêu

- Thực hiện đầy đủ nội dung và số tiết theo quy định về dạy hướng nghiệp (9 tiết/lớp/năm học) và dạy hoạt động ngoài giờ lên lớp (18 tiết/lớp/năm học).

- Tổ chức tư vấn hướng nghiệp, định hướng phân luồng: 03 buổi/năm học; tổ chức các buổi ngoại khóa (Tùy tình hình dịch Covid-19 sẽ có kế hoạch cụ thể, có thể tổ chức 3-4 buổi).

- Phối hợp với các trường Đại học, cao đẳng, các cơ sở sản xuất kinh doanh, dịch vụ của địa phương để tổ chức GDHN, tham quan thực tế qua đó tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trang bị kiến thức, kỹ năng về khởi nghiệp nhằm thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, lập nghiệp của học sinh.

- Thực hiện đầy đủ nội dung, số tiết dạy Nghề phổ thông cho 100% học sinh lớp 11. Kết quả thi Nghề phổ thông đạt 100%.

- Thực hiện đầy đủ nội dung, số tiết dạy môn TD, GDQPAN theo phân phối chương trình đã xây dựng; 100% học sinh có trang phục, đồng phục khi học TD-GDQPAN.

- Phấn đấu trên 60% học sinh sau khi học xong lớp 12 đi học nghề, đi làm; 40% học sinh đi học các trường ĐH, CĐ.

- Xếp loại hạnh kiểm:

Khối lớp	Số số	Tốt		Khá		Trung bình		Yếu	
		HS	%	HS	%	HS	%	HS	%
10	418	208	49.76	183	43.78	24	5.74	3	0.72
11	422	226	53.55	165	39.10	24	5.69	7	1.66
12	416	242	58.17	162	38.94	12	2.88	0	0.00
Toàn trường	1256	676	53.82	510	40.61	60	4.78	10	0.80

- Xếp loại lớp tiên tiến: Lớp tiên tiến xuất sắc: 9 lớp (30%); lớp tiên tiến: 15 lớp (50%); lớp khá: 6 lớp (20%).

- Hoạt động VHVN: tổ chức chương trình văn hóa, văn nghệ vào dịp các ngày lễ lớn như ngày 20/11, 26/3...

- Hoạt động tập thể: Tổ chức tiết chào cờ vào thứ 2 hàng tuần (Tùy theo tình hình dịch bệnh Covid-19 có thể tổ chức ở sân trường hoặc tổ chức tại các lớp học); tổ chức chương trình Hành trình tri thức năm thứ 7 vào giờ chào cờ ngày thứ 2; tổ chức giờ sinh hoạt lớp theo chủ đề hàng tháng.

- Tham gia các cuộc thi văn nghệ, TDTT, Hội thao GDQPAN do Sở GD&ĐT tổ chức:

+ Tham gia các nội dung thi đấu TDTT cụ thể như: Điền kinh, Cầu lông, Bóng bàn, Đá cầu...

+ Chỉ tiêu giải đạt được: 5-7 giải TDTT.

2. Biện pháp

a. Công tác chỉ đạo của Ban giám hiệu

- Xây dựng kế hoạch công tác giáo dục đạo đức, công tác chủ nhiệm và các hoạt động tập thể theo từng tuần, tháng, học kỳ và năm học. Chỉ đạo, đánh giá kết quả công tác chủ nhiệm qua họp giao ban GVCN lớp 02 lần/tháng.

- Trong tháng 9/2021, chỉ đạo xây dựng kế hoạch giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa trình Sở GD&ĐT phê duyệt.

- Chỉ đạo các bộ phận, Đoàn trường xây dựng chương trình, nội dung ngoại khóa trình Hiệu trưởng. Kinh phí tổ chức thực hiện ngoại khóa theo quy chế chi tiêu nội bộ của trường năm học 2021-2022.

- Tập trung giáo dục thực hiện Luật giao thông đường bộ, quản lý sử dụng điện thoại di động. Tuyên truyền, giáo dục và có biện pháp phòng chống ma túy, tệ nạn xã hội, đẩy mạnh giáo dục môi trường và hoạt động văn nghệ, thể thao. Tổ chức tốt việc giải tỏa ách tắc giao thông ở cổng trường. Duy trì thường xuyên, nâng cao hiệu quả thông tin của nhóm zalo các lớp, nhóm zalo cha mẹ học sinh và thông tin qua enetviet.

- Chỉ đạo tổ TD-QPAN xây dựng PPCT môn TD, GDQPAN để thực hiện; xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch ôn luyện, bồi dưỡng các đội tuyển HSG TDTT. Cử học sinh tham gia dự thi theo lịch của Sở GD&ĐT đảm bảo an toàn, hiệu quả.

- Trong tháng 9/2021, thành lập Tổ Tư vấn, hỗ trợ HS. Triển khai các hoạt động hỗ trợ HS phòng ngừa, ứng phó với các vấn đề về tâm lý.

- Chỉ đạo đổi mới hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, giáo dục hướng nghiệp theo tinh thần lồng ghép, tích hợp; chú trọng giáo dục giá trị, giáo dục kỹ năng sống cho học sinh. Triển khai đại trà tài liệu Sổ tay ATGT, Sổ tay phòng chống dịch Covid-19...

- Tổ chức tọa đàm giữa Lãnh đạo nhà trường với đại diện học sinh các lớp; mỗi học kỳ tổ chức 01 lần.

b. Công tác chủ nhiệm

- Đầu năm học tổ chức cho HS toàn trường học nội quy HS, tiêu chí xếp loại hạnh kiểm, viết “Cam kết thực hiện nội quy” và tìm hiểu về truyền thống nhà trường.

- Triển khai có hiệu quả các biện pháp, giải pháp an toàn cho học sinh khi tới trường, ở nhà như: An toàn Covid, an toàn giao thông, đuối nước, bạo lực học đường, an toàn khi sử dụng mạng xã hội...

- GVCN phải thường xuyên theo dõi hoạt động của lớp, có các biện pháp kịp thời chấn chỉnh những mặt yếu của lớp hoặc từng HS. Phối hợp với Đoàn trường tổ chức tiết sinh hoạt tập thể vào ngày thứ 2 và tiết sinh hoạt lớp vào ngày thứ 7 hàng tuần theo các chủ đề giáo dục đảm bảo chất lượng, đủ thời gian.

- Tăng cường phối hợp giáo dục giữa GVCN với GVBM, Đoàn trường, Bảo vệ và BGH với đại diện CMHS lớp. Thường xuyên thông tin về kết quả học tập, rèn luyện đạo đức tới từng gia đình HS, tối thiểu 4 lần/năm học vào giữa và cuối từng HK.

- Xếp loại hạnh kiểm HS theo đúng tiêu chí qui định. Việc xếp loại hạnh kiểm được tiến hành ở lớp 01 lần/tháng; cuối HK, GVCN duyệt hạnh kiểm với BGH sau khi xin ý kiến của các GV bộ môn. BGH chủ trì 01 buổi duyệt hạnh kiểm của 30 lớp vào cuối kỳ, cuối năm học.

- Từng lớp phải bảo quản tốt tài sản được giao, giữ lớp học sạch, đẹp. Xây dựng tập thể lớp tiến bộ về mọi mặt, giảm dần HS vi phạm nội qui.

- Nêu cao vai trò của Đoàn trường, GVCN trong các hoạt động kiểm tra, đánh giá, thi đua-khen thưởng.

- GVCN thực hiện đảm bảo các chỉ tiêu thi đua năm học mà nhà trường đã giao cho.

c. Công tác Đoàn thanh niên

- Nâng cao chất lượng sinh hoạt, đa dạng hóa các hoạt động của Đoàn trường. Tổ chức tốt các câu lạc bộ VHVN, TDTT, câu lạc bộ theo sở thích của học sinh... nhằm tập hợp, thu hút học sinh vào các hoạt động lành mạnh.

- Xây dựng và tổ chức các hoạt động trong lễ khai giảng, kỷ niệm 20/11, lễ sơ kết, tổng kết, ngày thành lập Đoàn 26/3 trang trọng có ý nghĩa. Tiết sinh hoạt tập thể thứ 2 được thực hiện hàng tuần theo kế hoạch.

- Tổ chức chương trình Hành trình tri thức năm thứ 7 có sự đổi mới, đa dạng hóa nội dung, thu hút được đông đảo học sinh tham gia.

- Phát huy vai trò của chi đoàn cán bộ giáo viên, phối hợp cùng GVCN triển khai có hiệu quả các phong trào học tập và rèn luyện trong nhà trường.

- Tổ chức có hiệu quả các hoạt động xã hội: Thăm tặng quà các đơn vị kết nghĩa; đóng góp ủng hộ đồng bào, học sinh vùng khó khăn, thiên tai, xây dựng

quĩ giúp đỡ học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn; các hoạt động tình nguyện vì cộng đồng...

- Phối hợp với tổ chuyên môn, các bộ phận tổ chức thực hiện tốt hoạt động ngoại khóa. Chuẩn bị tốt các điều kiện cho các buổi rèn kỹ năng sống cho học sinh theo sự chỉ đạo của Hiệu trưởng nhà trường.

- Tổ chức cho học sinh tham gia có hiệu quả các cuộc thi trực tiếp, trực tuyến các nội dung theo hướng dẫn của các cơ quan chuyên môn.

VIII. CÔNG TÁC Y TẾ HỌC ĐƯỜNG

1. Chỉ tiêu

- 100% CBGV,NV,HS nhà trường tham gia BHYT.

- Phòng y tế có CSVC, trang thiết bị, cơ sở thuốc đảm bảo cho việc chăm sóc sức khỏe CBGV,NV,HS toàn trường. Nhân viên y tế có chuyên môn, nghiệp vụ đạt chuẩn so với quy định.

- 100% học sinh toàn trường được theo dõi, quản lý sức khỏe bằng sổ theo dõi sức khỏe học sinh.

- Làm tốt công tác tuyên truyền phòng chống dịch bệnh, an toàn thực phẩm, tai nạn thương tích, đuối nước...

- Tổ “An toàn Covid-19” làm việc trách nhiệm, hiệu quả. Làm tốt công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19 theo khuyến cáo của cơ quan chức năng. Không để dịch bệnh lây lan, bùng phát trong nhà trường.

- Ban chỉ đạo Phòng chống dịch Covid-19 hoạt động nền nếp, hiệu quả. Thực hiện nghiêm các văn bản chỉ đạo về công tác phòng chống dịch Covid-19 tại nhà trường. Đảm bảo trường học an toàn về Covid-19.

- Vệ sinh trường lớp luôn sạch sẽ, đảm bảo môi trường sư phạm an toàn, sạch đẹp.

2. Biện pháp

- Ban chỉ đạo, Tổ an toàn Covid nhà trường hoạt động đúng chức trách, quyền hạn được giao, đảm bảo hiệu quả công việc.

- Đ/c Nguyễn Thị Bích - NV Y tế xây dựng kế hoạch thực hiện các nội dung trên một cách chi tiết, cụ thể trình BGH phê duyệt để triển khai thực hiện.

- GVCN, Đoàn trường phối hợp với đ/c Bích để chỉ đạo học sinh thực hiện có hiệu quả các nội dung theo kế hoạch.

- Bố trí nguồn kinh phí hợp lý cho công tác phòng chống dịch và y tế trường học.

IX. NHIỆM VỤ KIỂM TRA CHUYÊN NGÀNH, KIỂM TRA NỘI BỘ TRƯỜNG HỌC, TIẾP CÔNG DÂN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỔ CÁO, PHÒNG CHỐNG THAM NHŨNG, CÔNG TÁC PHÁP CHẾ

1. Chỉ tiêu

- Kiểm tra toàn diện 30% giáo viên, kiểm tra chuyên đề 70% giáo viên (Số giáo viên còn lại, không phải là giáo viên đã được kiểm tra toàn diện). Kiểm tra hoạt động quản lý giáo dục; kiểm tra hoạt động chuyên môn; kiểm tra hoạt động quản lý hành chính; kiểm tra thực hiện các cuộc vận động, thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm của năm học 2021-2022 đảm bảo hiệu quả, phù hợp tình hình thực tế nhà trường.

- Công tác kiểm tra có hiệu quả tốt với các hoạt động giáo dục của nhà trường; giúp CBGV,NV nhìn nhận các tồn tại, sai sót để khắc phục, sửa chữa. Có tiến bộ trong thời gian công tác tiếp theo.

- Tiếp công dân định kỳ theo lịch và đột xuất khi có vụ việc đảm bảo xử lý kịp thời, hiệu quả, thiết lập hồ sơ đảm bảo theo quy định. Giải quyết khiếu nại, tố cáo kịp thời khi có vụ việc.

- Không để tình trạng tham ô, tham nhũng, lãng phí xảy ra trong các hoạt động giáo dục và trong nhà trường.

- Thực hiện đảm bảo công tác pháp chế với các nội dung như: Phổ biến, tuyên truyền, giáo dục pháp luật cho CBGV,NV,HS,PHHS; công tác xây dựng pháp luật; cải cách thủ tục hành chính, quản lý văn thư lưu trữ; công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật.

2. Biện pháp

- Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch chi tiết, triển khai thực hiện đến đảng viên, CBGV,NV,HS,PHHS trong đơn vị.

- Ban pháp chế, Ban kiểm tra nội bộ làm việc trách nhiệm, hiệu quả theo nhiệm vụ được phân công.

- Tăng cường, đa dạng hóa công tác phổ biến, tuyên truyền các chủ trương của đảng, chính sách pháp luật của nhà nước và các văn bản của cơ quan chức năng liên quan đến giáo dục đào tạo.

- Ngăn ngừa, phát hiện kịp thời các trường hợp tham ô, tham nhũng, lãng phí trong các hoạt động giáo dục của nhà trường để xử lý.

- Hiệu trưởng bố trí thời gian hợp lý để trực tiếp chỉ đạo, thực hiện công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

X. CÔNG TÁC THI ĐUA - KHEN THƯỞNG

1. Chỉ tiêu

a. Cá nhân

- GVĐG vòng 1 cấp tỉnh: 10-12
- GVĐG vòng 2 cấp tỉnh: 5-6
- Lao động tiên tiến: 22
- Chiến sĩ thi đua cơ sở: 4-7.
- Chiến sĩ thi đua tỉnh: 0.
- Nhân viên giỏi: 01.
- Giấy khen huyện, Sở: 05
- Bằng khen Chủ tịch UBND tỉnh: 01.
- Bằng khen Bộ GD&ĐT: 01.

b. Tập thể

- Tổ tiên tiên xuất sắc: 04.
- Trường tiên tiến xuất sắc: 01.
- Bằng khen của Bộ, tỉnh: 01.

2. Biện pháp

- Xây dựng quy chế Thi đua - Khen thưởng và kỷ luật năm học 2021-2022 chặt chẽ, phù hợp.

- Xây dựng quy trình xét và đề nghị các danh hiệu Thi đua - Khen thưởng, cụ thể:

+ Cá nhân, tập thể đăng ký danh hiệu thi đua vào đầu năm học (không đăng ký thi đua thì không xét thi đua).

+ Cuối năm học: Cá nhân viết bản tự nhận xét, đánh giá và xếp loại (Căn cứ vào quy chế Thi đua - Khen thưởng và kỷ luật năm học 2021-2022).

+ Tổ chuyên môn nhận xét, đánh giá, biểu quyết và xếp loại.

+ Hội đồng Thi đua - Khen thưởng nhà trường nhận xét, đánh giá, biểu quyết xếp loại (Danh hiệu chiến sỹ Thi đua cơ sở trở lên biểu quyết bằng phiếu trong họp liên tịch) và đề nghị các danh hiệu thi đua.

- Việc đánh giá, xếp loại, đề nghị thi đua khen thưởng phải tiến hành khách quan, công bằng, đúng người, đúng hiệu quả công việc để tôn vinh, nhân rộng các điển hình tiên tiến, tạo động lực phấn đấu cho CBGV,NV,HS.

Phần III: TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. BAN GIÁM HIỆU NHÀ TRƯỜNG**1. Đ/c Nguyễn Đức Thiệu - Hiệu trưởng**

- Xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học theo các văn bản hướng dẫn của Sở GD&ĐT, triển khai các giải pháp cụ thể từng tuần, tháng để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ của đơn vị.

- Hướng dẫn TTCM, tổ VP, cán bộ giáo viên xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ được phân công thống nhất theo mẫu chung của đơn vị đảm bảo tính khoa học, khả thi.

- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch của từng bộ phận, cá nhân trong đơn vị.

2. Đ/c Nguyễn Đức Thiện - Phó hiệu trưởng

- Xây dựng chi tiết kế hoạch và tổ chức chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ về công tác chuyên môn (Công tác dạy và học); Công tác khảo thí và kiểm định chất lượng giáo dục; Công tác mảng CNTT.

- Duyệt kế hoạch của các tổ chuyên môn, cá nhân thuộc các tổ chuyên môn (07 tổ).

- Hàng tuần, tháng rà soát, đánh giá những nhiệm vụ triển khai.

3. Đ/c Nguyễn Đức Toàn - Phó hiệu trưởng

- Xây dựng chi tiết kế hoạch và tổ chức chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ về cơ sở vật chất - lao động, kỷ cương nề nếp học sinh, hoạt động ngoài giờ lên lớp, công tác học sinh sinh viên, y tế trường học, các hoạt động phong trào.

- Duyệt kế hoạch của Đoàn trường, công tác chủ nhiệm của giáo viên.

- Hàng tuần, tháng rà soát, đánh giá những nhiệm vụ triển khai.

II. CÔNG ĐOÀN, ĐOÀN TRƯỞNG

- Đ/c Nguyễn Văn Ngọc - Bí thư Đoàn trường, Nguyễn Thị Phương Lan - Chủ tịch Công đoàn xây dựng kế hoạch chi tiết thực hiện nhiệm vụ năm học của bộ phận mình theo các văn bản hướng dẫn của cấp trên và theo kế hoạch chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ năm học 2021-2022 của nhà trường.

- Trình duyệt kế hoạch với Bí thư chi bộ, Ban chi ủy.

- Hàng tuần, tháng rà soát, đánh giá những nhiệm vụ triển khai.

III. TỔ CHUYÊN MÔN, TỔ VĂN PHÒNG

- Xây dựng kế hoạch cụ thể triển khai thực hiện hiệu quả từng nhiệm vụ được giao, trình lãnh đạo phụ trách phê duyệt.

- Hàng tuần, tháng rà soát, đánh giá những nhiệm vụ triển khai.

IV. GIÁO VIÊN, NHÂN VIÊN

- Xây dựng kế hoạch cụ thể triển khai thực hiện hiệu quả của từng nhiệm vụ được giao, duyệt kế hoạch với đồng chí lãnh đạo phụ trách bộ phận.

- Hàng tuần, tháng rà soát, đánh giá những nhiệm vụ triển khai.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2021-2022, yêu cầu CBGV,NV nghiêm túc thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT (b/c);
- Các PHT, Đoàn thể, CBGV,NV (t/h);
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Đức Thiệu